

Số: 33 /2024/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ các Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Xét Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 15/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành; Báo cáo thẩm tra số 820/BC-BPC ngày 09/12/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết sau đây:

1. Nghị quyết số 146/2009/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định trách nhiệm đóng góp chi phí chữa trị, cai nghiện và chế độ hỗ trợ tiền ăn đối với người bán dâm, người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại các Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Nghị quyết số 99/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đề án “Sửa học đường” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 – 2020.

3. Nghị quyết số 147/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Nghị quyết số 148/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức ưu đãi và hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015 – 2020.

5. Nghị quyết số 179/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh tỉnh Đồng Nai 5 năm 2016-2020

6. Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 phê duyệt chủ trương thu tiền bảo vệ đất, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020

8. Nghị quyết số 101/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định việc hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ tự thực ở khu vực có nhiều công nhân lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020.

9. Nghị quyết số 117/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

10. Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2020.

11. Nghị quyết số 187/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với đối tượng thuộc hộ nghèo không còn thành viên nào có khả năng lao động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020.

12. Nghị quyết số 188/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020.

13. Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020.

14. Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 99/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Đề án sửa

học đường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014 – 2020.

15. Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh kéo dài thời gian thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực giảm nghèo giai đoạn 2016 – 2020.

16. Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021-2022 đối với trẻ em, học sinh, học viên và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do dịch bệnh Covid19.

17. Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với một số nội dung chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 2. Bãi bỏ một phần các Nghị quyết

1. Bãi bỏ Điều 1 của Nghị quyết số 158/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

2. Bãi bỏ điểm k khoản 2 Điều 6 Quy định một số nội dung chi, mức chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Nghị quyết 162/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính; Giao thông vận tải; Lao động – Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHD.



CHỦ TỊCH

Tháo Bảo